Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Y tế
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO
VÀ ĐIỀU CHỈNH GIẢM CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 1274/QĐ-SYT ngày 20/11/2024 của Sở Y tế Lạng Sơn)
(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐVT: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số điều chỉnh giảm	Tổng số đã điều chỉnh giảm	Trong đó:										
				Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Văn phòng Sở Y tế	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Bệnh viện Y học cổ truyền	Bệnh viện Phổi	Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Trung tâm Giám định y khoa	Trung tâm Pháp y	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	Trường Cao đẳng y tế
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**													
I	**Số thu phí, lệ phí**													
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**													
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**													
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**17.588**	**17.588**	**2.050**	**1.029**	**3.751**	**3.138**	**5.331**	**243**	**23**	**145**	**129**	**788**	**961**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**17.588**	**17.588**	**2.050**	**1.029**	**3.751**	**3.138**	**5.331**	**243**	**23**	**145**	**129**	**788**	**961**
1	**Chi quản lý hành chính**	**282**	**282**	**0**	**39**	**0**	**0**	**0**	**243**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	243	243						243					
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	39	39		39									
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**													
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ													
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng													
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**961**	**961**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**961**
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	961	961											**961**
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0											
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**16.345**	**16.345**	**2.050**	**990**	**3.751**	**3.138**	**5.331**	**0**	**23**	**145**	**129**	**788**	**0**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.468	14.468	1.986		3.613	3.018	5.271			145	129	306	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.877	1.877	64	990	138	120	60	0	23			482	
5	**Chi bảo đảm xã hội**													
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên													
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
6	**Chi hoạt động kinh tế**													
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên													
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**													
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên													
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**													
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên													
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**													
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên													
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**													
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên													
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
II	**Nguồn vốn viện trợ**													
1	**Chi quản lý hành chính**													
1.1	Dự án A													
1.2	Dự án B													
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**													

Số TT	Nội dung	Tổng số điều chỉnh giảm	Tổng số đã điều chỉnh giảm	Trong đó:										
				Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Văn phòng Sở Y tế	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Bệnh viện Y học cổ truyền	Bệnh viện Phổi	Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Trung tâm Giám định y khoa	Trung tâm Pháp y	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	Trường Cao đẳng y tế
2.1	Dự án A													
2.2	Dự án B													
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**													
3.1	Dự án A													
3.2	Dự án B													
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**													
5	**Chi bảo đảm xã hội**													
5.1	Dự án A													
2.2	Dự án B													
6	**Chi hoạt động kinh tế**													
6.1	Dự án A													
6.2	Dự án B													
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**													
7.1	Dự án A													
7.2	Dự án B													
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**													
8.1	Dự án A													
8.2	Dự án B													
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**													
9.1	Dự án A													
9.2	Dự án B													
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**													
10.1	Dự án A													
10.2	Dự án B													
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**													
1	**Chi quản lý hành chính**													
1.1	Dự án A													
1.2	Dự án B													
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**													
2.1	Dự án A													
2.2	Dự án B													
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**													
3.1	Dự án A													
3.2	Dự án B													
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**													
4.1	Dự án A													
4.2	Dự án B													
5	**Chi bảo đảm xã hội**													
5.1	Dự án A													
2.2	Dự án B													
6	**Chi hoạt động kinh tế**													
6.1	Dự án A													
6.2	Dự án B													
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**													
7.1	Dự án A													
7.2	Dự án B													
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**													
8.1	Dự án A													
8.2	Dự án B													
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**													

Số TT	Nội dung	Tổng số điều chỉnh giảm	Tổng số đã điều chỉnh giảm	Trong đó:										
				Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Văn phòng Sở Y tế	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Bệnh viện Y học cổ truyền	Bệnh viện Phổi	Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Trung tâm Giám định y khoa	Trung tâm Pháp y	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	Trường Cao đẳng y tế
9.1	Dự án A													
9.2	Dự án B													
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**													
10.1	Dự án A													
10.2	Dự án B													